**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP SỬ 11, CUỐI KÌ 2, NH 2021-2022**

**(BÀI 19, 20, 21, 22, 23, 24)**

**Câu 1:** Nguyên nhân nào là cơ bản khiến công, thương nghiệp nước ta đình đốn ở thế kỉ XIX?

* A. Thợ thủ công, thương nhân bỏ nghề vì thuế khóa nặng nề.
* B. Nhà nước nắm độc quyền về công thương nghiệp.
* C. Bị thương nhân nước ngoài cạnh tranh gay gắt.
* D. Thiếu nguyên vật liệu.

**Câu 2:** Vì sao phong trào Đông du tan rã (1908)?

* A. Phụ huynh đòi đưa con em về nước trước thời hạn.
* B. Đã hết thời gian đào tạo, học sinh phải về nước.
* C. Phan Bội Châu thấy không có tác dụng nên đưa học sinh về nước.
* D. Chính phủ Nhật Bản câu kết với thực dân Pháp ở Đông Dương, trục xuất số lưu học sinh Việt Nam, kể cả Phan Bội Châu.

**Câu 3:** Trong quá trình khai thác thuộc địa ở Việt Nam, thực dân Pháp chú trọng vào ngành nào?

* A. Công nghiệp nặng
* B. Công nghiệp nhẹ
* C. Khai thác mỏ
* D. Luyện kim và cơ khí

**Câu 4:** Vì sao quân đội triều đình nhanh chóng thất thủ tại thành Hà Nội năm 1873?

* A. Triều đình đã đầu hàng.
* B. Quân triều đình chống cự yếu ớt.
* C. Quân triều đình đã thực hiện chiến thuật phòng thủ, dựa vào thành đợi giặc, chưa kết hợp với nhân dân kháng chiến.
* D. Triều đình mải lo đối phó vơi phong trào đấu tranh của nhân dân.

**Câu 5:** Nội dung chủ yếu của chiếu Cần vương là

* A. Kêu gọi quần chúng nhân dân đứng lên kháng chiến.
* B. Kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân cả nước vì vua mà đứng lên kháng chiến.
* C. Kêu gọi tiến hành cải cách về chính trị, xã hội.
* D. Tố cáo tội ác của thực dân Pháp.

**Câu 6:** Tại sao sau gần 40 năm (1858 – 1896), thực dân Pháp mới thiết lập được nền thống trị trên toàn lãnh thổ Việt Nam?

* A. Tình hình nước Pháp có nhiều biến động, làm gián đoạn tiến trình xâm lược.
* B. Pháp phải tập trung lực lượng tranh giành ảnh hưởng ở Trung Quốc với các đế quốc khác.
* C. Chúng vấp phải cuộc chiến tranh nhân dân bền bỉ, quyết liệt của nhân dân ta.
* D. Sự cản trở quyết liệt của triều đình Mãn Thanh.

**Câu 7:** Ai là người đã chỉ huy nghĩa quân đánh chìm tàu Étpêrăng của Pháp trên song Vàm Cỏ Đông (1861) và có câu nói nổi tiếng: “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây”

* A. Trương Định
* B. Dương Bình Tâm
* C. Nguyễn Hữu Huân
* D. Nguyễn Trung Trực

**Câu 8:** Để tối đa hóa nguồn lợi nhuận, trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở Việt Nam, thực dân Pháp vẫn duy trì phương thức bóc lột nào?

* A. Phương thức bóc lột tư bản chủ nghĩa
* B. Phương thức bóc lột phong kiến
* C. Phương thức bóc lột thực dân
* D. Phương thức bóc lột tiền tư bản

**Câu 9:** Thực dân Pháp đã viện cớ nào để xâm lược Bắc Kì lần thứ hai (1882)?

* A. Nhà Nguyễn vẫn tiếp tục chính sách “bế quan tỏa cảng”.
* B. Nhà Nguyễn đàn áp đẫm máu các cuộc khởi nghĩa của nông dân.
* C. Nhà Nguyễn tiếp tục có sự giao hảo với nhà Thanh ở Trung Quốc.
* D. Nhà Nguyễn vi phạm Hiệp ước Giáp Tuất (1874).

**Câu 10:** Những năm cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, tư tưởng tiến bộ từ những nước nào đã ảnh hưởng đến Việt Nam?

* A. Các nước ở khu vực Đông Nam Á
* B. Nhật Bản và Trung Quốc
* C. Anh và Pháp
* D. Ấn Độ và Trung Quốc

**Câu 11:** Đối với các nhà yêu nước tiền bối, Nguyễn Tất Thành có thái độ như thế nào?

* A. Khâm phục tinh thần yêu nước của họ.
* B. Không tán thành con đường cứu nước của họ.
* C. Khâm phục tinh thần yêu nước, nhưng không tán thành con đường cứu nước của họ.
* D. Tán thành con đường cứu nước của họ

**Câu 13:** Chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất (1873) và lần thứ hai (1883) đều là chiến công của lực lượng nào?

* A. Dân binh Hà Nội
* B. Quan quân binh sĩ triều đình
* C. Quân Cờ đen của Lưu Vĩnh Phúc
* D. Quân Cờ đen của Lưu Vĩnh Phúc kết hợp với quân của Hoàng Tá Viêm

**Câu 14:** Điểm khác của khởi nghĩa Yên Thế so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương là

* A. Hưởng ứng chiếu Cần vương.
* B. Chống thực dân Pháp, chống triều đình nhà Nguyễn.
* C. Là phong trào nông dân chống Pháp, không thuộc phạm trù phong trào Cần vương.
* D. Phản ứng trước hành động đầu hàng thực dân Pháp của triều đình.

**Câu 16:** Cuộc khởi nghĩa vũ trang lớn và kéo dài nhất trong phong trào chống Pháp cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là

* A. Khởi nghĩa Hương Khê
* B. Khởi nghĩa Yên Thế
* C. Khởi nghĩa ở vùng Tây Bắc và hạ lưu sông Đà
* D. Khởi nghĩa của đồng bào Tây Nguyên

**Câu 17:** Trong hành trình tìm đường cứu nước, nhận thức đầu tiên của Nguyễn Tất Thành, khác với các nhà yêu nước đi trước là

* A. Cần phải đoàn kết các lực lượng dân tộc để đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược.
* B. Ở đâu bọn đế quốc, thực dân cũng tàn bạo, độc ác; ở đâu người lao động cũng bị áp bức bóc lột dã man.
* C. Cần phải đoàn kết với các dân tộc bị áp bức để đấu tranh giành độc lập.
* D. Cần phải đoàn kết với nhân dân Pháp trong cuộc đấu tranh giành độc lập.

**Câu 18:** Việc nhân dân chống lại lệnh giải tán nghĩa binh chống Pháp của triều đình chứng tỏ điều gì?

* A. Tư tưởng trung quân ái quốc không còn.
* B. Nhân dân chán ghét triều đình.
* C. Nhân dân muốn tách khỏi triều đình để tự do hành động.
* D. Sự đối lập giữa nhân dân và triều đình trong cuộc kháng chiến chống quân Pháp xâm lược.

**Câu 19:** Phan Bội Châu và các đồng chí của ông chủ trương thành lập Hội Duy tân nhằm mục đích gì?

* A. Đánh đuổi giặc Pháp, giành độc lập, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến ở Việt Nam.
* B. Duy tân làm cho đất nước cường thịnh để giành độc lập.
* C. Đánh đuổi giặc Pháp, đánh đổ phong kiến, hành lập chính thể cộng hòa.
* D. Đánh đổ ngôi vua, phát triển lên tư bản chủ nghĩa.

**Câu 20:** Sự kiện nào đánh dấu sự đầu hàng hoàn toàn của triều đình nhà Nguyễn trước sự xâm lược của thực dân Pháp?

* A. Quân Pháp tấn công và chiếm được Thuận An.
* B. Triều đình kí Hiệp ước Hácách mạngăng (1883) và Hiệp ước Patơnốt (1884).
* C. Thành Hà Nội thất thủ lần thứ nhất (1873).
* D. Thành Hà Nội thất thủ lần thứ hai (1882).

Câu 21: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất, Pháp chú trọng nhất vào ngành kinh tế:
A. Công nghiệp phục vụ đời sống           B. Luyện kim

  C. Xây dựng         D. Khai mỏ
Câu 22: Với hiệp ước Nhâm Tuất (5-6-1862), triều đình nhà Nguyễn đã nhượng cho Pháp
A. Ba tỉnh Biên Hòa, Gia Định, Định Tường và đảo Côn Lôn.
B. Ba tỉnh An Giang, Gia Định, Định Tường và đảo Côn Lôn.
C. Ba tỉnh Biên Hòa, Gia Định,Vĩnh Long và đảo Côn Lôn.
D. Ba tỉnh Biên Hòa, Hà Tiên, Định Tường và đảo Côn Lôn.
Câu 23. Thực dân Pháp không đầu tư phát triển công nghiệp nặng ở thuộc địa vì:
A. Muốn hạn chế cạnh tranh với chính quốc               B. Số lượng công nhân đông
C. Phải đầu tư nhiều vốn                                          D. Đòi hỏi kĩ thuật cao
Câu 24: “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì hết người Nam đánh Tây” là câu nói nổi tiếng của:
A. Trương Định.                                                       B. Nguyễn Hữu Huân.
C. Nguyễn Tri Phương.                                             D. Nguyễn Trung Trực.
Câu 25: Nguyên nhân bùng nổ của phong trào Yên Thế:
A. Muốn giúp vua cứu nước.
B. Muốn lật đổ vương triều nhà Nguyễn.
C. Vì bị vua quan phong kiến áp bức nặng nề.
D. Căm thù Pháp, chống Pháp để bảo vệ cuộc sống tự do.
Câu 26: Sự kiến nào đánh dấu mốc quân Pháp xâm lược Việt Nam:
A. Chiều 31-8-1858,Liên quân Pháp-Tây Ban Nha dàn trận trước cửa biển Đà Nẵng.
B. Sáng 1-9-1858 ,liên quân Pháp –Tây Ban Nha nổ súng rồi đổ bộ lên bán đảo Sơn Trà.
C. Ngày 17-2-1859,Pháp chiếm thành Gia Định.
D. Hiệp ước Nhâm Tuất (năm1862) được ký kết
Câu 27: Từ cuối tháng 8/1858 đến đầu tháng 2/1859, liên quân Pháp-Tây Ban Nha bị cầm chân trên bán đảo Sơn Trà, vì:
A. Quân đội triều đình nhà Nguyễn anh dũng chống trả quân xâm lược đẩy lùi nhiều đơt tấn công của chúng
B. Nhân dân cả nước kiên cường chống giăc đẩy lùi nhiều đơt tấn công của chúng.
C. Quân dân cả nước anh dũng chống trả quân xâm lược đẩy lùi nhiều đơt tấn công của chúng
D. Quân ít,thiếu viên binh,thời tiết không thuận lợi.
Câu 28: Vào giữa thế kỷ XIX, tình hình nước ta có những đặc điểm nổi bật nào:
A. Chế độ phong kiến Việt Nam đang trong giai đoạn hình thành.
B. Chế độ phong kiến Việt Nam đang ở trong giai đoạn khủng hoảng suy yếu nghiêm trọng.
C. Chế độ phong kiến Việt Nam được cũng cố vững chắc.
D. Một lực lượng sản xuất mới –tư bản chủ nghĩa đang hình thành trong lòng xã hội phong kiến.
Câu 29: Trước khi Pháp xâm lược xã hội Việt Nam có hai giai cấp cơ bản:
A. Địa chủ phong kiến và nô lệ
B. Địa chủ phong kiến và tư sản
C. Địa chủ phong kiến và nông dân
D. Công nhân và nông dân
Câu 30: Người đầu tiên tự chế tạo được súng trường theo kiểu của Pháp là:
A. Cao Thắng          B. Phan Đình Phùng          C. Đề Thám            D. Trương Định
Câu 31: Cuộc khởi nghĩa nào sau đây đã để lại kinh nghiệm tác chiến ở đồng bằng ?
A. Hương Khê         B. Bãi Sậy                       C. Ba Đình               D. Yên Thế
Câu 32: Sắp xếp các cuộc khởi nghĩa dưới đây theo đúng trình tự thời gian bùng nổ
1. Khởi nghĩa của Phan Đình Phùng.

2. Khởi nghĩa của Trương Công Định.
3. Khởi nghĩa của Nguyễn Thiện Thuật.

4. Khởi nghĩa của Phạm Bành và Đinh Công Tráng.
A. 2 – 3 – 1 – 4.         B. 1 – 4 – 2 – 3.         C. 3 – 2 – 4 – 1.        D. 4 – 3 – 2 – 1.
Câu 33: Chính sách khai thác của Pháp tập trung vào:
A. Phát triển kinh tế nông- công thương nghiệp
B. Nông nghiệp – công nghiệp – quân sự
C. Cướp đất lập đồn điền, khai mỏ, giao thông, thu thuế
D. Ngoại thương, quân sự, giao thông thủy bộ
Câu 34: Triều đình Huế đã làm gì khi quân và dân ta giành chiến thắng Cầu Giấy năm 1873 ?
A. Đàn áp phong trào quần chúng.                B. Đứng về phía nhân dân cùng chống Pháp.
C. Kí với Pháp Hiệp ước 1874.                       D. Tập hợp lực lượng đánh đuổi Pháp.
Câu 35: Thực dân Pháp đem quân tấn công Hà nội lần nhất với lý do:
A. Giải quyết vụ gây rối của Đuy-puy
B. Vì nhu cầu về thị trường ,nguyên liệu,nhân công,…
C. Nhà Nguyễn không trả chiến phí cho Pháp.
D. Nhà Nguyễn tiếp tục liên lạc với nhà Thanh.
Câu 36: Trong các phong trào chống Pháp cuối thế kỷ XIX đầu XX, phong trào kéo dài lâu nhất là:
A. Khởi nghĩa Ba Đình.                                 B. Khởi nghĩa Bãi Sậy.
C. Khởi nghĩa Hương Khê.                            D. Khởi nghĩa Yên Thế.
Câu 37: Chủ trương giải phóng dân tộc của nhà yêu nước Phan Bội Châu theo xu hướng
A. Cải cách                                                B. Bạo động
C. Bất bạo động                    D. Đấu tranh nghị trường
Câu 38: Năm 1858 Pháp dùng chiến thuật nào để đánh Đà nẵng:
A. Đánh lấn dần                                        B. ” Chinh phục từng gói nhỏ”
C. Đánh nhanh thắng nhanh                       D. Đánh lâu dài
Câu 39: Người được nhân dân phong Bình Tây đại nguyên soái là:
A. Trương Quyền        B. Trương Định        C. Nguyễn Trung Trực       D. Nguyễn Hữu Huân.
Câu 40: Khởi nghĩa Yên Thế có điểm gì khác so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương:
A. Có người lãnh đạo tài giỏi, nhưng đều thất bại.
B. Có sự tham gia đông đảo của các tầng lớp nhân dân.
C. Là phong trào đấu tranh tự vệ của nông dân.
D. Là phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân ta.
Câu 41: Cuộc khởi nghĩa nào không thuộc phong trào Cần Vương ?
A. Ba Đình                B. Hương Khê               C. Bãi Sậy                      D. Yên Thế

Câu 42: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất, Pháp chú trọng nhất vào ngành kinh tế:
A. Công nghiệp phục vụ đời sống.                       B. Luyện kim.
C. Xây dựng.                                                     D. Khai mỏ.
Câu 43: Nguyên nhân bùng nổ của phong trào Yên Thế:
A. Muốn giúp vua cứu nước.
B. Muốn lật đổ vương triều nhà Nguyễn.
C. Vì bị vua quan phong kiến áp bức nặng nề.
D. Căm thù Pháp, chống Pháp để bảo vệ cuộc sống tự do.
Câu 44: Điểm giống nhau về chủ trương giữa Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh trong quá trình hoạt động cách mạng của mình là:
A. Đều noi theo gương Nhật Bản để tự cường.
B. Đều chủ trương nhờ sự giúp đỡ của Trung Quốc.
C. Đều chủ trương thực hiện cải cách dân chủ.
D. Đều chủ trương dùng bạo lực cách mạng để đánh đuổi Pháp.
Câu 45: Chủ trương giải phóng dân tộc của nhà yêu nước Phan Bội Châu theo khuynh hướng
A. Bất hợp tác.

 B. Cải cách.
C. Bạo động cách mạng. (sưả lại: Dân chủ tư sản)

 D. Đấu tranh nghị trường.
Câu 46: Cuộc khởi nghĩa nào không thuộc phong trào Cần Vương ?
A. Yên Thế.               B. Ba Đình.                 C. Hương Khê.                 D. Bãi Sậy.
Câu 47: Trong giai đoạn từ năm 1858 đến năm 1888 phong trào Cần vương được đặt dưới sự chỉ huy của ai?
A. Nguyễn Đức Nhuận và Đoàn Doãn Địch.          B. Nguyễn Văn Tường và Trần Xuân Soạn.
C. Tôn Thất Thuyết và Nguyễn Văn Tường.          D. Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết.
Câu 48: Thực dân Pháp hoàn thành cơ bản cuộc xâm lược Việt Nam khi nào?
A. Sau khi đánh chiếm kinh thành Huế.
B. Sau khi đánh chiếm Đà Nẵng.
C. Sau khi đánh chiếm Hà Nội lần thứ 2.
D. Sau khi Hiệp ước Hác-măng và Pa-tơ-nốt được kí kết.
Câu 49: Phong trào Cần vương cuối cùng bị thất bại vì lí do chủ yếu nào sau đây?
A. Phong trào diễn ra trên quy mô còn nhỏ lẻ.
B. Thiếu giai cấp tiên tiến lãnh đạo với đường lối đúng đắn.
C. Phong trào bùng nổ trong lúc Pháp đã đặt ách thống trị Việt Nam.
D. Thực dân Pháp còn mạnh, lực lượng chống Pháp quá yếu.
Câu 50: Một trong những hoạt động độc đáo của cuộc vận động Duy Tân ở Trung Kỳ (1906) là:
A. Mở trường học theo lối mới.
B. Cổ động chấn hưng thực nghiệp, lập hội kinh doanh.
C. Cuộc vận động cải cách trang phục và lối sống.
D. Thành lập nông hội, mở lò rèn, xưởng mộc.
Câu 51: Vì sao vua Hàm Nghi bị thực dân Pháp bắt?
A. Do Cao Thắng hi sinh.                        B. Do Phan Đình Phùng hi sinh.
C. Do Trương Quang Ngọc phản bội.        D. Do Tôn Thất Thuyết sang Trung Quốc cầu viện.
Câu 52: Trong quá trình hoạt động cách mạng, Phan Châu Trinh nêu lên chủ trương nào sau đây?
A. Tiến hành bạo động cách mạng đánh đuổi thực dân Pháp.
B. Cầu viện Nhật Bản giúp Việt Nam đánh Pháp.
C. Thiết lập quan hệ với Pháp và đòi Pháp trao trả độc lập.
D. Cải cách, nâng cao dân trí, dân quyền.
Câu 53: Vì sao thực dân Pháp tấn công lên căn cứ Yên Thế trong năm 1908?
A. Thực dân Pháp bội ước và tấn công lên căn cứ.
B. Yên Thế là nơi hội tụ của các nghĩa sĩ yêu nước.
C. Sau vụ đầu độc lính Pháp ở Hà Nội.
D. Kết thúc thời hạn hòa hoãn lần hai với thực dân Pháp.
Câu 54: Nét nổi bật nhất trong chính sách khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp là:
A. Mở mang một số cảng biển để chuyên chở hàng hóa.
B. Chính sách cướp đoạt ruộng đất.
C. Xây dựng hệ thống giao thông phục vụ khai thác.
D. Khai thác mỏ lấy nguyên liệu phục vụ công nghiệp Pháp.
Câu 55: Thực dân Pháp không đầu tư phát triển công nghiệp nặng ở thuộc địa vì:
A. Phải đầu tư nhiều vốn.                                     B. Đòi hỏi kĩ thuật cao.
C. Muốn hạn chế cạnh tranh với chính quốc.          D. Số lượng công nhân đông.
Câu 56: Người đầu tiên tự chế tạo được súng trường theo kiểu của Pháp là:
A. Phan Đình Phùng.             B. Cao Thắng.           C. Trương Định.           D. Đề Thám.
Câu 57: Lực lượng nào tham gia đông nhất trong khởi nghĩa nông dân Yên Thế?
A. Nông dân và công nhân.                                   B. Nông dân.
C. Công nhân.                                                      D. Các dân tộc sống ở miền núi.
Câu 58: Xã hội Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất mang tính chất:
A. Xã hội phong kiến.                                            B. Xã hội thuộc địa.
C. Xã hội thuộc địa nửa phong kiến.                       D. Xã hội tư bản chủ nghĩa.
Câu 59: Chủ trương của Hội Duy tân là đánh đuổi giặc Pháp, giành độc lập, sau đó thiết lập ở Việt Nam chính thể:
A. Dân chủ đại nghị.                                              B. Quân chủ lập hiến.
C. Cộng hòa dân chủ.                                             D. Quân chủ chuyên chế.
Câu 60: Tầng lớp tiểu tư sản không bao gồm thành phần nào dưới đây?
A. Nhà báo, nhà giáo.                                             B. Tiểu thương, tiểu chủ.
C. Chủ các hãng buôn.                                            D. Học sinh, sinh viên.
Câu 61: Trong các phong trào chống Pháp cuối thế kỷ XIX đầu XX, phong trào kéo dài lâu nhất là:
A. Khởi nghĩa Hương Khê.                                        B. Khởi nghĩa Ba Đình.
C. Khởi nghĩa Bãi Sậy.                                             D. Khởi nghĩa Yên Thế.
Câu 62: Dưới tác động của chương trình khai thác lần thứ nhất của thực dân Pháp, xã hội Việt Nam hình thành các lực lượng mới nào?
A. Nông dân, địa chủ phong kiến, tư sản.                  B. Công nhân, tư sản, tiểu tư sản.
C. Nông nhân, tư sản, tiểu tư sản.                            D. Nông dân, công nhân, tiểu tư sản.
Câu 63: Trước khi Pháp xâm lược xã hội Việt Nam có hai giai cấp cơ bản:
A. Địa chủ phong kiến và tư sản.                              B. Công nhân và nông dân.
C. Địa chủ phong kiến và nô lệ.                                D. Địa chủ phong kiến và nông dân.

Câu 64: Đại diện phái chủ chiến trong triều đình Huế là:
A. Tôn Thất Thiệp      B. Tôn Thất Thuyết      C. Trương Quang Ngọc      D. Phan Thanh Giản
Câu 65: Cuộc khởi nghĩa nào không thuộc phong trào Cần Vương ?
A. Ba Đình                B. Hương Khê              C. Bãi Sậy                       D. Yên Thế
Câu 66: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất, Pháp chú trọng nhất vào ngành kinh tế:
A. Công nghiệp phục vụ đời sống           B. Luyện kim        C. Xây dựng         D. Khai mỏ
Câu 67: Chính sách khai thác của Pháp tập trung vào:
A. Phát triển kinh tế nông- công thương nghiệp
B. Nông nghiệp – công nghiệp – quân sự
C. Cướp đất lập đồn điền, khai mỏ, giao thông, thu thuế
D. Ngoại thương, quân sự, giao thông thủy bộ
Câu 68: Người được nhân dân phong Bình Tây đại nguyên soái là:
A. Trương Quyền         B. Trương Định        C. Nguyễn Trung Trực       D. Nguyễn Hữu Huân.
Câu 69: Với hiệp ước Nhâm Tuất (5-6-1862), triều đình nhà Nguyễn đã nhượng cho Pháp
A. Ba tỉnh Biên Hòa, Gia Định, Định Tường và đảo Côn Lôn.
B. Ba tỉnh An Giang, Gia Định, Định Tường và đảo Côn Lôn.
C. Ba tỉnh Biên Hòa, Gia Định,Vĩnh Long và đảo Côn Lôn.
D. Ba tỉnh Biên Hòa, Hà Tiên, Định Tường và đảo Côn Lôn.
Câu 70: “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì hết người Nam đánh Tây” là câu nói nổi tiếng của:
A. Trương Định.                                                        B. Nguyễn Hữu Huân.
C. Nguyễn Tri Phương.                                              D. Nguyễn Trung Trực.
Câu 71: Nguyên nhân bùng nổ của phong trào Yên Thế:
A. Muốn giúp vua cứu nước.
B. Muốn lật đổ vương triều nhà Nguyễn.
C. Vì bị vua quan phong kiến áp bức nặng nề.
D. Căm thù Pháp, chống Pháp để bảo vệ cuộc sống tự do.
Câu 72: Từ cuối tháng 8/1858 đến đầu tháng 2/1859, liên quân Pháp-Tây Ban Nha bị cầm chân trên bán đảo Sơn Trà, vì:
A. Quân đội triều đình nhà Nguyễn anh dũng chống trả quân xâm lược đẩy lùi nhiều đơt tấn công của chúng
B. Nhân dân cả nước kiên cường chống giăc đẩy lùi nhiều đơt tấn công của chúng.
C. Quân dân cả nước anh dũng chống trả quân xâm lược đẩy lùi nhiều đơt tấn công của chúng
D. Quân ít,thiếu viên binh,thời tiết không thuận lợi.
Câu 73: Vào giữa thế kỷ XIX,tình hình nước ta có những đặc điểm nổi bật nào:
A. Chế độ phong kiến Việt Nam đang trong giai đoạn hình thành.
B. Chế độ phong kiến Việt Nam đang ở trong giai đoạn khủng hoảng suy yếu nghiêm trọng.
C. Chế độ phong kiến Việt Nam được cũng cố vững chắc.
D. Một lực lượng sản xuất mới –tư bản chủ nghĩa đang hình thành trong lòng xã hội phong kiến.
Câu 74: Năm 1858 Pháp dùng chiến thuật nào để đánh Đà nẵng:
A. Đánh lấn dần                                                      B. ” Chinh phục từng gói nhỏ”
C. Đánh nhanh thắng nhanh                                     D. Đánh lâu dài
Câu 75: Chọn câu sai trong những nguyên nhân thất bại của phong trào Cần vương là:
A. Chưa có sự tham của nhân dân.
B. Các cuộc KN chưa có sự liên kết thống nhất
C. Chưa có đường lối rõ ràng
D. Chưa có sự lãnh đạo thống nhất trong cả nước
Câu 76: Chủ trương giải phóng dân tộc của nhà yêu nước Phan Bội Châu theo khuynh hướng
A. Cải cách                                                             B. Bạo động cách mạng ( sửa thành: dân chủ tư sản)
C. Bất bạo động, bất hợp tác                                    D. Đấu tranh nghị trường
Câu 77: Khởi nghĩa Yên Thế có điểm gì khác so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương:
A. Có người lãnh đạo tài giỏi, nhưng đều thất bại.
B. Có sự tham gia đông đảo của các tầng lớp nhân dân.
C. Là phong trào đấu tranh tự vệ của nông dân.
D. Là phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân ta.
Câu 78: Triều đình Huế đã làm gì khi quân và dân ta giành chiến thắng Cầu Giấy năm1873 ?
A. Đàn áp phong trào quần chúng.                  B. Đứng về phía nhân dân cùng chống Pháp.
C. Kí với Pháp Hiệp ước 1874.                         D. Tập hợp lực lượng đánh đuổi Pháp.
Câu 79: Trong các phong trào chống Pháp cuối thế kỷ XIX đầu XX, phong trào kéo dài lâu nhất là:
A. Khởi nghĩa Ba Đình.                                   B. Khởi nghĩa Bãi Sậy.
C. Khởi nghĩa Hương Khê.                              D. Khởi nghĩa Yên Thế.

Câu 80: Tướng Pháp chỉ huy cuộc tấn công ra Bắc Kì lần thứ nhất (1873) là
A. Gácniê                          B. Bôlaéc                       C. Rivie                        D. Rơve
Câu 81: Vì sao quân đội triều đình nhanh chóng thất thủ tại thành Hà Nội năm 1873?
A. Triều đình đã đầu hàng
B. Quân triều đình chống cự yếu ớt
C. Quân triều đình đã thực hiện chiến thuật phòng thủ, dựa vào thành đợi giặc, chưa kết hợp với nhân dân kháng chiến
D. Triều đình mải lo đối phó vơi phong trào đấu tranh của nhân dân
Câu 82: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam đã làm xuất hiện các giai cấp và tầng lớp xã hội mới, đó là
A. Địa chủ nhỏ và công nhân                           B. Công nhân, tư sản dân tộc và tiểu tư sản
C. Công nhân, nông dân và tư sản dân tộc        D. Công nhân, nông dân và tiểu tư sản
Câu 83: Chiến tranh thế giới thứ nhất làm cho việc trao đổi hàng hóa giữa Pháp với Đông Dương thế nào?
A. Hàng hóa nhập khẩu từ Pháp sang Đông Dương giảm
B. Hàng hóa nhập khẩu từ Pháp sang Đông Dương tăng lên
C. Hàng hóa xuất khẩu từ Đông Dương sang Pháp giảm
D. Hàng hóa xuất khẩu từ Đông Dương sang Pháp tăng lên
Câu 84: Đối với các nhà yêu nước tiền bối, Nguyễn Tất Thành có thái độ như thế nào?
A. Khâm phục tinh thần yêu nước của họ
B. Không tán thành con đường cứu nước của họ
C. Khâm phục tinh thần yêu nước, nhưng không tán thành con đường cứu nước của họ
D. Tán thành con đường cứu nước của họ
Câu 85: Bối cảnh lịch sử nào quyết định việc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước?
A. Thực dân Pháp đặt xong ách thống trị trên đất nước Việt Nam
B. Phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta phát triển mạnh mẽ
C. Các tư tưởng cứu nước mới theo khuynh hướng dân chủ tư sản ảnh hưởng sâu rộng đến nước ta
D. Con đường cứu nước giải phóng dân tộc ở Việt Nam đang bế tắc, chưa có lối thoát
Câu 86: Trong hành trình tìm đường cứu nước, nhận thức đầu tiên của Nguyễn Tất Thành, khác với các nhà yêu nước đi trước là
A. Cần phải đoàn kết các lực lượng dân tộc để đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược
B. Ở đâu bọn đế quốc, thực dân cũng tàn bạo, độc ác; ở đâu người lao động cũng bị áp bức bóc lột dã man
C. Cần phải đoàn kết với các dân tộc bị áp bức để đấu tranh giành độc lập
D. Cần phải đoàn kết với nhân dân Pháp trong cuộc đấu tranh giành độc lập
Câu 87: Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự thất bại của phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỉ XIX là gì?
A. Triều đình phong kiến đã đầu hàng hoàn toàn
B. Kẻ thù đã áp đặt được ách thống trị trên toàn lãnh thổ Việt Nam
C. Thiếu một lực lượng xã hội tiên tiến, có đủ năng lực và đề ra đường lối đúng để lãnh đạo phong trào
D. Việt Nam là một nước phong kiến lạc hậu.

**Câu 88**/ Thời kỳ đầu phong trào Cần vương lãnh đạo trực tiếp là:

A. các thủ lĩnh nông dân

B. Phan Đình Phùng

C.Các sỹ phu, văn thân

D. Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết

**Câu 89/**Cuộc khởi nghĩa được coi là tiêu biểu nhất trong phong trào Cần Vương là khởi nghĩa

A. Bãi sậy

B. Hương khê

C.Yên thế

D.Ba đình

**Câu 90/**Trong các cuộc KN sau đây cuộc KN nào tồn tại lâu nhất

A. Yên thế

B.Hương khê

C. Bãi sậy

D. Ba đình

**Câu 91.** Cuộc khởi nghĩa nào dưới đây thuộc phong trào Cần vương ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX?

   A. Hương Khê.

   B. Yên Thế.

   C. Yên Bái.

   D. Thái Nguyên.

**Câu 92.**Mục đích chính của thực dân Pháp khi tạo dựng lên “vụ Đuy-puy” (từ cuối năm 1872) ở Bắc Kì nhằm

   A. ép triều đình Huế cho thương nhân người Pháp được tự do đi lại, buôn bán.

   B. gây mất đoàn kết nội bộ trong nhân dân để chuẩn bị chiến tranh xâm lược.

   C. gây rối trật tự, sau đó lấy cớ giúp triều đình Huế ra Bắc Kì dẹp loạn rồi xâm lược.

   D. phản đối chính sách của triều đình Huế nhờ nhà Thanh đưa quân sang giúp đỡ.

**Câu 93.**Trong những năm Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918), phong trào công nhân Việt Nam có đặc điểm gì?

   A. Mang tính tự phát.

   B. Mang tính tự giác.

   C. Chuyển dần sang tự giác.

   D. Bước đầu chuyển sang tự giác.

**Câu 94.**So với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương (1885 – 1896), khởi nghĩa Yên Thế (1884 – 1913) có sự khác biệt căn bản là

   A. ở mục tiêu đấu tranh và lực lượng tham gia.

   B. không bị chi phối của chiếu Cần vương.

   C. hình thức, phương pháp đấu tranh.

   D. đối tượng đấu tranh và quy mô phong trào.

**Câu 95.** Những chuyển biến về kinh tế, xã hội ở Việt Nam trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914) của thực dân Pháp đã

   A. tạo điều kiện cho sự hình thành khuynh hướng cứu nước mới.

   B. thúc đẩy phong trào công nhân bước đầu chuyển sang tự giác.

   C. làm cho tầng lớp tư sản Việt Nam trở thành một giai cấp.

   D. giúp các sĩ phu phong kiến chuyển hẳn sang lập trường tư sản.

**Câu 96:**Phong trào Cần vương là phong trào yêu nước theo khuynh hướng ý thức hệ tư tưởng nào?

**A.**Dân chủ tư sản.             **B.**Tư sản.

**C.**Vô sản.                         **D.**Phong kiến.

**Câu 97:**Người lãnh đạo chủ yếu của cuộc khởi nghĩa Hương Khê là?

**A.**Hoàng Hoa Thám.

**B.**Tôn Thất Thuyết.

**C.**Phan Đình Phùng.

**D.**Nguyễn Thiện Thuật.

**Câu 98:**Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam đã làm xuất hiện những lực lượng xã hội mới nào?

**A.**Địa chủ phong kiến, tư sản, công nhân.

**B.**Công nhân, nông dân, tư sản.

**C.**Công nhân, tư sản, tiểu tư sản.

**D.**Địa chủ phong kiến, công nhân dân.

**Câu 99:**Sau Hiệp ước 1862, phong trào đấu tranh của nhân dân 3 tỉnh miền Đông Nam Kì có gì khác so với giai đoạn trước?

**A.**Nhân dân tự tổ chức kháng chiến.

**B.**Nhân dân đầu hàng thực dân Pháp.

**C.**Hợp tác với triều đình chống Pháp.

**D.**Chống pháp và chống phong kiến đầu hàng.

**Câu 100:**Theo Hiệp ước Giáp Tuất (1874) Pháp sẽ

**A.**được toàn quyền xử trí đội quân Cờ đen.

**B.**rút quân khỏi Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Kì.

**C.**rút quân khỏi sáu tỉnh Nam Kì.

**D.**giúp triều đình giải quyết vụ Giăng Đuy-puy.

**Câu 101:**Sau Hiệp ước 1862, phong trào đấu tranh nào của nhân dân ở 3 tỉnh miền Đông Nam Kỳ đã làm Pháp gặp khó khăn trong việc quản lý vùng đất mới

**A.**Bám sát địch quấy rối và tiêu diệt.

**B.**Phong trào” tị địa”.

**C.**Vườn không nhà trống.

**D.**Bất hợp tác với giặc.

**Câu 102:**Cuộc khởi nghĩa nào**không** nào không nằm trong phong trào Cần vương?

**A.**Yên Thế.              **B.**Hương Khê.

**C.**Bãi Sậy.               **D.**Ba Đình.

**Câu 103:**Năm 1882, Pháp đã cử tướng nào đưa quân ra Bắc Kì lần 2?

**A.**Ri-vi-e.                 **B.**Giăng Đuy-puy.

**C.**Gác-ni-ê.              **D.**Ét-pê-răng.

**Câu 104:**Phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta (1858-1883) chủ yếu do lực lượng nào tổ chức, lãnh đạo?

**A.**Triều đình.

**B.**Nông dân.

**C.**Văn thân, sĩ phu yêu nước.

**D.**Địa chủ, phú nông.

**Câu 105:**Hãy chọn phương án phù hợp để hoàn thiện đoạn dữ liệu sau: Âm mưu của Pháp là chiếm… làm căn cứ rồi tấn công ra…., nhanh chóng buộc triều đình nhà Nguyễn đầu hàng.

**A.**Lăng Cô … Huế.

**B.**Gia Định … Hà Nội.

**C.**Huế ... Hà Nội.

**D.**Đà Nẵng … Huế.

**Câu 106:**Quy mô của cuộc khởi nghĩa Hương Khê diễn ra trong 4 tỉnh nào?

**A.**Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị.

**B.**Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Trị.

**C.**Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình.

**D.**Thanh Hóa, Quảng Nam, Hà Tĩnh, Quảng Trị.

**Câu 107:**Năm 1882, ai là người giữ chức Tổng Đốc Hà Nội?

**A.**Hoàng Tá Viêm.

**B.**Nguyễn Tri Phương.

**C.**Hoàng Diệu.

**D.**Lưu Vĩnh Phúc.

**Câu 108:**Hiệp ước Hác- măng (1883) và Pa-tơ-nốt (1884) phản ánh điều gì?

**A.**Pháp hoàn thành về cơ bản cuộc xâm lược Việt Nam.

**B.**Pháp hoàn thành việc thiết lập chế độ bảo hộ ở Việt Nam.

**C.**Pháp hoàn thành công cuộc bình định Việt Nam.

**D.**Pháp hoàn thành việc xây dựng bộ máy chính quyền thực dân.

**Câu 109:**Lãnh đạo của phong trào Cần vương trong giai đoạn 1885-1888 là ai?

**A.**Văn thân, sĩ phu yêu nước.

**B.**Hàm nghi và Tôn Thất Thuyết.

**C.**Địa chủ, phú nông.

**D.**Quan lại phong kiến.

**Câu 110:**Qua công cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp, phương thức sản xuất nào từng bước du nhập vào Việt Nam?

**A.**Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

**B.**Phương thức sản xuất phong kiến.

**C.**Phương thức sản xuất nhỏ, tự cung tự cấp.

**D.**Phương thức sản xuất thực dân.

**Câu 111:**Nguyên nhân cơ bản nhất khiến Pháp chú ý đến việc xây dựng hệ thống giao thông ở Việt Nam trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất là?

**A.**Thuận lợi cho lưu thông hàng hóa, thống nhất thị trường.

**B.**Thúc đẩy giao lưu kinh tế giữa các vùng.

**C.**Phục vụ công cuộc khai thác và mục đích quân sự.

**D.**Phục vụ việc phát triển công nghiệp của Pháp ở Việt Nam.

**Câu 112:**Từ 1888-1896, lãnh đạo phong trào Cần vương có điểm gì khác so với giai đoạn trước?

**A.**Do các văn thân, sỹ phu yêu nước và nông dân lãnh đạo.

**B.**Do các văn thân, sỹ phu yêu nước tiến bộ lãnh đạo.

**C.**Có sự chỉ đạo của triều đình (Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết).

**D.**Không có sự chỉ đạo của triều đình (Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết).

**Câu 113:**Dưới tác động của chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất, tầng lớp nào có quan hệ gắn bó mật thiết với nông dân Việt Nam?

**A.**Tư sản.            **B.**Công nhân.

**C.**Tiểu tư sản.      **D.**Địa chủ phong kiến.

**Câu 114:**Ba tỉnh miền Tây Nam Kì bị Pháp chiếm gọn trong 5 ngày (từ 20 đến 24/6/1867) gồm các tỉnh nào?

**A.**Vĩnh Long, Gia Định, Hà Tiên.

**B.**An Giang, Định Tường, Biên Hòa.

**C.**Gia Định, Định Tường, Biên Hòa.

**D.**Vĩnh Long, An Giang, Hà Tiên.

**Câu 115:**Người đứng đầu phe chủ chiến chủ trương chống Pháp trong triều đình Huế là ai?

**A.**Hoàng Hoa Thám.

**B.**Tôn Thất Thuyết.

**C.**Hàm Nghi.

**D.**Phan Đình Phùng.

**Câu 116:**Sau hai Hiệp ước năm 1883 và 1884 Pháp bắt đầu xúc tiến việc thiết lập chế độ bảo hộ và bộ máy chính quyền thực dân ở đâu?

**A.**Bắc Kì và Trung Kì.

**B.**Bắc Kì và Nam Kì.

**C.**Nam Kì và Trung Kì.

**D.**Bắc Kì, Trung Kì, Nam Kì.

**Câu 117:**Người lãnh đạo chủ yếu của cuộc khởi nghĩa Yên Thế là?

**A.**Đinh Công Tráng. **B.**Cường Để.

**C.**Đề Nắm.               **D.**Hoàng Hoa Thám.

**Câu 118:**Cuộckhởi nghĩa nào là tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương?

**A.**Bãi Sậy.              **B.**Ba Đình.

**C.**Yên Thế.             **D.**Hương Khê.

**Câu 119:**Hiệp ước nào đánh dấu triều đình nhà Nguyễn chính thức thừa nhận 6 tỉnh Nam Kì là đất thuộc Pháp?

**A.**Hiệp ước Pa-tơ-nốt.

**B.**Hiệp ước Giáp Tuất.

**C.**Hiệp ước Hác-măng.

**D.**Hiệp ước Nhâm Tuất.

**Câu 120:**Tại sao nhân dân ta hai lần giành thắng lợi lớn ở trận Cầu Giấy?

**A.**Sự mưu trí của đội quân do Hoàng Tá Viêm và Lưu Vĩnh Phúc chỉ huy cùng cuộc kháng chiến của nhân dân.

**B.**Có sự chỉ đạo, phối hợp giữa triều đình và nhân dân.

**C.**Lực lượng của Pháp ở Bắc Kì còn mỏng.

**D.**Nhờ sự chi viện của nhà Thanh.

**Câu 121:**Khi tiến hành chương trình khai thác thuộc địa lần thứ nhất Pháp cử ai sang làm Toàn quyền Đông Dương?

**A.**Gác-ni-e.             **B.**Pôn-Đu-me.

**C.**An-be Xa-rô.        **D.**Cuốc-xy.

**Câu 122:**Chính sách nào của nhà Nguyễn đã gây ra mâu thuẫn, làm rạn nứt khối đoàn kết dân tộc và gây bất lợi cho cuộc kháng chiến?

**A.**Chính sách “bế quan tỏa cảng”.

**B.**Nhà nước nắm độc quyền thương nghiệp.

**C.**Thực hiện “cấm đạo”, đuổi giáo sĩ phương Tây.

**D.**Tổ chức khai khẩn quy mô nhưng ruộng đất tập trung trong tay địa chủ.

**Câu 123:**Năm 1882, Pháp lấy cớ gì để kéo quân ra Bắc Kì lần II?

**A.**Giúp triều đình giải quyết vụ Giăng Đuy-puy.

**B.**Giúp triều đình cải cách đất nước.

**C.**Vu cáo triều đình vi phạm Hiệp ước 1862.

**D.**Vu cáo triều đình vi phạm Hiệp ước 1874.

**Câu 124:**Ý nào phản ánh đúng nhất về chiếu Cần vương?

**A.**Kêu gọi văn thân sĩ phu, nhân dân cả nước giúp vua kháng chiến.

**B.**Kêu gọi văn thân sĩ phu kháng chiến.

**C.**Kêu gọi văn thân, sĩ phu đứng lên cùng triều đình kháng chiến.

**D.**Kêu gọi văn thân sĩ phu, nhân dân cùng triều đình kháng chiến.

**Câu 125:**Tổ chức hoặc phong trào nào sau đây **không**gắn liền với tên tuổi của Phan Bội Châu?
A. Hội Duy Tân.                                      B. Phong trào Đông Du.
C. Phong trào Duy Tân.                           D. Việt Nam Quang phục hội

**Câu 126:**Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự thất bại của phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỉ XIX là gì?
A. Triều đình phong kiến đã đầu hàng hoàn toàn
B. Kẻ thù đã áp đặt được ách thống trị trên toàn lãnh thổ Việt Nam
C. Thiếu một lực lượng xã hội tiên tiến, có đủ năng lực và đề ra đường lối đúng để lãnh đạo phong trào
D. Việt Nam là một nước phong kiến lạc hậu
**Câu 127:**Vì sao Nguyễn Ái Quốc không đi theo con đường cách mạng mà các vị tiền bối đã chọn?
A. Con đường của họ không có nước nào áp dụng.
B. Con đường của họ là con đường cách mạng tư sản.
C. Nguyễn Ái Quốc nhìn thấy sự bế tắc của các con đường cứu nước đó.
D. Con đường cứu nước của họ chỉ đóng khung trong nước, không thoát khỏi sự bể tắc của chế độ phong kiến.
 **Câu 128:**Đối với các nhà yêu nước tiền bối, Nguyễn Tất Thành có thái độ như thế nào?
A. Khâm phục tinh thần yêu nước của họ
B. Không tán thành con đường cứu nước của họ
C. Khâm phục tinh thần yêu nước, nhưng không tán thành con đường cứu nước của họ
D. Tán thành con đường cứu nước của họ.
**Câu 129:**Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam đã làm xuất hiện các giai cấp và tầng lớp xã hội mới, đó là
A. Địa chủ nhỏ và công nhân
B. Công nhân, tư sản dân tộc và tiểu tư sản
C. Công nhân, nông dân và tư sản dân tộc
D. Công nhân, nông dân và tiểu tư sản
**Câu 130:**Vì sao quân đội triều đình lại nhanh chóng thất thủ ở thành Hà Nội năm 1873 ?

A. Triều đình đầu hàng.

B. Quân triều đình chống cự yếu ớt.

C. Quân triều đình thực hiện chiến thuật phòng thủ dựa vào thành đợi giặc , chưa kết hợp với nhân dân kháng chiến.

D. Triều đình mải lo đối phó với phong trào của nhân dân.
 **Câu 131:**Sau thất bại ở Đà Nẵng, Pháp chuẩn bị kế hoạch gì tiếp theo?
A. Cố thủ chờ viện binh.
B. Đánh thẳng kinh thành Huế.
C. Nhờ Anh giúp đỡ đánh tiếp.
D. Kéo quân vào đánh Gia Định.
**Câu 132:**Lãnh đạo khởi nghĩa Hương Khê là ai?
A. Hoàng Hoa Thám và Phan Đình Phùng.
B. Nguyễn Thiện Thuật và Đinh Công Tráng.
C. Phan Đình Phùng và Cao Thắng.
D. Phan Đình Phùng và Đinh Công Tráng.
**Câu 133:** Cao Thắng được Phan Đình Phùng giao nhiệm vụ gì trong cuộc khởi nghĩa Hương Khê?
A. Chiêu tập binh sĩ, trang bị và huấn luyện quân sự.
B. Xây dựng căn cứ thuộc vùng rừng núi tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình.
C. Chiêu tập binh sĩ, huấn luyện, xây dựng căn cứ ở Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình.
D. Chuẩn bị lực lượng và vũ khí cho khởi nghĩa.
**Câu 134:** Vì sao dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất đã tạo ra điều kiện mới bên trong cho cuộc vận động cứu nước theo khuynh hướng mới?
A. Vì làm cho kinh tế Việt Nam kiệt quệ.
B. Vì làm kinh tế Việt Nam phát triển hơn trước.
C. Vì đã tạo ra những chuyển biến mới về kinh tế - xã hội.
D. Vì đã du nhập phương thức sản xuất tiến bộ vào nước ta.
**Câu 135:** Thời kỳ đầu phong trào Cần vương lãnh đạo trực tiếp là:

A. các thủ lĩnh nông dân

B. Phan Đình Phùng

C. Các sỹ phu, văn thân

D. Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết

**Câu 136:** Cuộc khởi nghĩa được coi là tiêu biểu nhất trong phong trào Cần Vương là khởi nghĩa

A. Bãi sậy

B. Hương khê

C. Yên thế

D. Ba đình

**Câu 137:** Trong các cuộc KN sau đây cuộc KN nào tồn tại lâu nhất

A. Yên thế

B. Hương khê

C. Bãi sậy

D. Ba đình

**Câu 138:** Hoạt động cứu nước của Phan Châu Trinh thể hiện trên các lĩnh vực:

* A. kinh tế, văn hoá, xã hội.
* B. kinh tế, quân sự, ngoại giao.
* C. kinh tế, xã hội, quân sự.
* D. văn hoá, xã hội, quân sự.

**Câu 139:** Trong cuộc vận động Duy tân ở Trung Kì về kinh tế, các sĩ phu tiến bộ đã có chủ trương gì?

* A. đẩy mạnh xuất khẩu.
* B. bài trừ ngoại hoá.
* C. chân hưng thực nghiệp.
* D. chống độc quyền.

**Câu 140:** Tôn chỉ hoạt động của Việt Nam Quang phục hội chịu ảnh hưởng của cuộc cách mạng nào?

* A. Cách mạng Tân Hợi năm 1911.
* B. Cải cách Minh Trị năm 1868.
* C. Cải cách ở Xiêm năm 1868.
* D. Duy tân Mậu Tuất năm 1898.

**Câu 141:** Phong trào đấu tranh quyết liệt của quần chúng chịu ảnh hưởng của cuộc vận động Duy tân là:

* A. vụ đầu độc binh linh Pháp ở Hà Nội.
* B. phong trào chống thuế ở Trung Kì.
* C. phong trào đấu tranh của binh lính người Việt.
* D. cuộc vận động cắt tóc ngắn, mặc quân áo ngắn.

**Câu 142:** Cuối năm 1913, cách mạng Việt Nam trải qua giai đoạn khó khăn là do

* A. Thực dân Pháp tăng cường khủng bố trước những hoạt động của Việt Nam Quang phục hội, Phan Bội Châu bị bắt
* B. Hoạt động của Việt Nam Quang phục hội không đạt hiệu quả
* C. Thực dân Pháp cấu kết với giới quân phiệt Trung Quốc trục xuất những thành viên của Việt Nam Quang phục hội
* D. Việt Nam Quang phục hội không có đường lối, mục tiêu rõ ràng

**Câu 143:** Nội dung nào thể hiện đường lối cứu nước của Phan Châu Trinh?

* A. Tiến hành chống Pháp và phong kiến dựa vào tầng lớp nhân dân, giành độc lập dân tộc
* B. Tiến hành cải cách nâng cao dân trí, dân quyền, dựa vào Pháp đánh đổ ngôi vua và bọn phong kiến hủ bại, xem đó là điều kiện tiên quyết để giành độc lập
* C. Dựa vào Nhật để đánh Pháp giành độc lập dân tộc
* D. Tiến hành khởi nghĩa vũ trang, khôi phục độc lập cho nước Việt Nam

**Câu 144:** Tổ chức đầu tiên của Phan Bội Châu trong quá trình hoạt động cách mạng là:

* A. Việt Nam Quang phục hội.
* B. Hội Duy tân.
* C. Tâm Tâm xã.
* D. Hội Phục Việt.

**Câu 145:** Mục đích hoạt động của Hội Duy tân là:

* A. đánh đuổi giặc Pháp giành độc lập, thiết lập chính thể quân chủ lập hiến ở Việt Nam.
* B. dân tộc độc lập, dân quyền tự đo, dân sinh hạnh phúc.
* C. đánh đuổi giặc Pháp, giải phóng đồng bào.
* D. dân tộc độc lập, trước làm cách mạng quốc gia sau làm cách mạng thể giới.

**Câu 146:** Khi về Quảng Châu - Trung Quốc, Phan Bội Châu đã thành lập tổ chức nào?

* A. Hội Duy tân.
* B. Việt Nam Quang phục hội.
* C. Tâm Tâm xã.
* D. Hội Phục Việt.

**Câu 147:**  Đường lối cứu nước của Phan Bội Châu là:

* A. chống Pháp và phong kiến.
* Ð. Cải cách nâng cao dân trí, dân quyền.
* C. dựa vào Pháp chống phong kiến.
* D. dùng bạo động vũ trang đánh đuổi Pháp.

**Câu 148:** Tôn chỉ hoạt động của Việt Nam Quang phục hội là:

* A. tiến hành Cải cách nâng cao dân trí, dân quyền.
* B. đánh đuổi giặc Pháp giành độc lập, thiết lập chính thể quân chủ lập hiến ở Việt Nam.
* C. đánh đuổi giặc Pháp, khôi phục nước Việt Nam, thành lập nước Cộng hoà Dân quốc Việt Nam.
* D. tiến hành Cải cách toàn diện kinh tế, văn hoá, xã hội.

**Câu 149:** Đường lối cứu nước của Phan Châu Trinh là:

* A. Chống Pháp và phong kiến giành độc lập dân tộc, ruộng đất dân cày
* B. Cải cách nâng cao dân sinh, dân trí, dân quyền.
* C. dựa vào Pháp để chống Phong kiến xây dựng nước Việt Nam Cộng hòa.
* D. dùng bạo lực để giành độc lập.

**Câu 150:** Một hoạt động độc đáo trong lĩnh vực đời sống của cuộc vận động Duy tân là

* A. Tiến hành cuộc vận động cải cách trang phục và lối sống như cắt tóc ngắn, mặc áo ngắn, lên án những hủ tục phong kiến
* B. Tiến hành cải cách về văn hóa, đưa tư tưởng văn hóa tiến bộ vào đời sống nhân dân
* C. Xây dựng nền văn hóa truyền thống dân tộc
* D. Khôi phục những tinh hoa văn hóa bị mai một.

**Câu 151**: Phan Bội Châu và các đồng chí của ông chủ trương thành lập Hội Duy tân nhằm mục đích gì?

A.   Đánh đuổi giặc Pháp, giành độc lập, thiết lập chế độ quân chủ lập hiến ở Việt Nam

B.    Duy tân làm cho đất nước cường thịnh để giành độc lập

C.    Đánh đuổi giặc Pháp, đánh đổ phong kiến, hành lập chính thể cộng hòa

D.   Đánh đổ ngôi vua, phát triển lên tư bản chủ nghĩa

**Câu 152**: Để thực hiện chủ trương cầu viện Nhật Bản giúp đỡ đánh Pháp, Phan Bội Châu đã tổ chức phong trào

A.   Duy tân

B.    Đông du

C.    Bạo động chống Pháp

D.   “Chấn hưng nội hóa”

**Câu 153**: Năm 1912, Phan Bội Châu thành lập Việt Nam Quang phục hội ở Quảng Châu (Trung Quốc) với tôn chỉ duy nhất là

A.   Tập hợp các lực lượng yêu nước của Việt Nam đang hoạt động ở Trung Quốc

B.    Chuẩn bị lực lượng để tiến hành bạo động giành độc lập

C.    Đào tạo đội ngũ cán bộ, đưa về nước hoạt động

D.    Đánh đuổi giặc Pháp, khôi phục nước Việt Nam, thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam

**Câu 154**: Tổ chức Việt Nam Quang phục hội chủ trương dùng biện pháp nào để đánh Pháp?

A.   Đấu tranh vũ trang.

B.    Đấu tranh chính trị.

C.    Đấu tranh nghị trường.

D.   Bạo động và ám sát cá nhân

**Câu 155**: Việt Nam Quang phục hội đã có những hoạt động gì để gây tiếng vang trong nước và thức tỉnh đồng bào?

A.   Tổ chức tuyên truyền vận động đối với quần chúng cách mạng trong nước

B.    Mở lớp huấn luyện đội ngũ cán bộ tại Quảng Châu

C.    Cử người bí mật về nước trừ khử những tên thực dân đầu sỏ, kể cả Toàn quyền Anbe Xarô và những tên tay sai đắc lực

D.   Tiến hành bạo động vũ trang ở trong nước

**Câu 156**: Lực lượng xã hội nào đã tiếp thu luồng tư tưởng mới bên ngoài và lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam đầu thế kỉ XX?

A.   Nông dân

B.    Công nhân

C.    Sĩ phu yêu nước tiến bộ

D.   Sĩ phu phong kiến yêu nước

**Câu 157**: Vì sao năm 1908 phong trào Đông du tan rã?

A.   Phụ huynh đòi đưa con em về nước trước thời hạn

B.    Đã hết thời gian đào tạo, học sinh phải về nước

C.    Phan Bội Châu thấy không có tác dụng nên đưa học sinh về nước

D.   Chính phủ Nhật Bản câu kết với thực dân Pháp ở Đông Dương, trục xuất số lưu học sinh Việt Nam, kể cả Phan Bội Châu

**Câu 158**: Đâu không phải là ý nghĩa của những hoạt động yêu nước, cách mạng của Phan Bội Châu đầu thế kỉ XX?

A.   Chuyển phong trào yêu nước từ lập trường phong kiến sang lập trường dân chủ tư sản

B.    Cổ động phát triển kinh tế theo hướng mới thông qua thành lập các hội buôn.

C.    Đưa Việt Nam tiến theo xu thế phát triển của khu vực và thời đại- thời kì châu Á thức tỉnh

D.   Tạo điều kiện để tư tưởng vô sản truyền bá vào Việt Nam

**Câu 159**: Hạn chế lớn nhất trong quá trình hoạt động cứu nước của Phan Bội Châu là

A. sử dụng phương pháp bạo động.

B. ý đồ cầu viện Nhật Bản.

C. ra nước ngoài để tìm đường cứu nước

D. chưa thấy được sứ mệnh của dân tộc

**Câu 160**: Sự khác biệt cơ bản về chủ trương bạo động của Phan Bội Châu so với các phong trào đấu tranh vũ trang giai đoạn trước là

A.     Bạo động toàn dân

B.    Bạo động có sự chuẩn bị

C.    Bạo động toàn quốc, bạo động có sự chuẩn bị

D.   Bạo động có sự giúp đỡ của bên ngoài

**Câu 161**: Tư tưởng Duy tân khi đi vào quần chúng đã vượt qua khuôn khổ ôn hòa và biến thành cuộc đấu tranh nào?

A.   Phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng nhân dân

B.    Phong trào đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang

C.    Đấu tranh vũ trang, tiêu biểu là Phong trào chống thuế ở Trung Kì (1908)

D.   Phong trào Đông Kinh nghĩa thục (1907)

**Câu 162**: Nội dung nào sau đây thể hiện đúng đường lối cứu nước của Phan Châu Trinh?

A.   Tiến hành chống Pháp và phong kiến dựa vào tầng lớp tư sản, giành độc lập dân tộc

B.    Tiến hành cải cách nâng cao dân trí, dân quyền, dựa vào Pháp đánh đổ ngôi vua và phong kiến hủ bại, xem đó là điều kiện tiên quyết để giành độc lập

C.    Dựa vào Nhật để đánh Pháp giành độc lập dân tộc

D.   Tiến hành khởi nghĩa vũ trang, khôi phục độc lập cho nước Việt Nam

**Câu 163**: Hạn chế lớn nhất trong quá trình hoạt động cứu nước của Phan Châu Trinh là

A.   biện pháp cải lương, dựa vào Pháp để đánh phong kiến

B.    cổ vũ tinh thần học tập tự cường chưa có cơ sở

C.    giáo dục tư tưởng chống các hủ tục phong kiến chưa đúng thời điểm

D.   chưa thấy được sức mạnh của quần chúng trong đấu tranh chống xâm lược

**Câu 164**: Phan Châu Trinh đề cao phương châm gì đối với nhân dân Việt Nam trong quá trình cải cách xã hội?

A.   “Tự lực, tự cường”.

B.    “Tự lực cánh sinh”.

C.     “Tự lực khai hóa”.

D.    “Tự do dân chủ”.

**Câu 165**: Đâu là điểm giống nhau trong hoạt động yêu nước cách mạng của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đầu thế kỉ XX?

A.   Đều thực hiện chủ trương dùng bạo lực cách mạng để đánh đuổi thực dân Pháp.

B.    Đều noi theo gương Nhật để tự cường.

C.    Đề chủ trương thực hiện cải cách dân chủ.

D.   Đề chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.

**Câu 166**: Nguyên nhân chủ yếu nào dẫn đến hiện tượng đầu thế kỉ XX trong khuynh hướng cứu nước dân chủ tư sản xuất hiện hai xu hướng bạo động và cải cách?

A.   Do nhận thức khác nhau về vấn đề dân tộc- dân chủ

B.    Do tác động của cuộc khai thác thuộc địa

C.    Do ảnh hưởng của yếu tố quê hương, gia đình

D.   Do sự khác nhau về mức độ tiếp thu tư tưởng dân chủ tư sản

**Câu 167**: So với phong trào yêu nước cuối thế kỉ XIX,  phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX có điểm gì tiến bộ?

A.   Do các sĩ phu tiến bộ lãnh đạo

B.    Gắn việc giành độc lập dân tộc với cải biến xã hội

C.    Chủ trương đoàn kết quốc tế

D.   Xác định công- nông là động lực của cách mạng

**Câu 168**: Chủ trương cứu nước nào của Phan Châu Trinh có thể được Đảng và Nhà nước Việt Nam vận dụng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay?

A.   Tự lực khai hóa

B.    Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh

C.    Chấn hưng dân trí

D.   Khai dân trí, chấn hưng tinh thần dân tộc

**Câu 169. “Đuổi hổ cửa trước, rước beo cửa sau” là nhận xét của Nguyễn Tất Thành về hoạt động yêu nước của**

**A.** Phan Bội Châu

B. Phan Châu Trinh

C. Huỳnh Thúc Kháng

D. Lương Văn Can

**Câu 170. Yếu tố nào giữ vai trò quyết định đến việc tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành?**

A. Do mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và tay sai

B. Phong trào cách mạng thế giới diễn ra mạnh mẽ cổ vũ cách mạng Việt Nam

C. Do tinh thần yêu nước thương dân, ý chí đánh đuổi giặc Pháp của Nguyễn Tất Thành

D. Những hoạt động yêu nước của các vị tiền bối diễn ra sôi nổi nhưng đều thất bại

**Câu 171. Điểm khác biệt về hướng đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành so với Phan Bội Châu là**

A. đi sang phương Tây tìm đường cứu nước

B. đi sang châu Mĩ tìm đường cứu nước

C. đi sang châu Phi tìm đường cứu nước

D. đi sang phương Đông tìm đường cứu nước

**Câu 172. Những hoạt động yêu nước của Nguyễn Tất Thành trong giai đoạn 1911-1918 có ý nghĩa như thế nào?**

A. Tuyên truyền và khích lệ tinh thần yêu nước của Việt kiều ở Pháp

B. Làm chuyển biến mạnh mẽ tư tưởng của những sĩ phu tiến bộ

C. Là cơ sở để Người tiếp nhận ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917

D. Là cơ sở quan trọng để Người xác định con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc

**Câu 173. Cách thức tìm kiếm con đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành có điểm gì tiến bộ so với các bậc tiền bối?**

A. Trải qua quá trình lao động để tiếp thu chân lý

B. Khảo sát phong trào đấu tranh trên một phạm vi rộng

C. Khảo sát trên phạm vi rộng và lao động thực tế để tiếp cận chân lý

D. Học hỏi kinh nghiệm đấu tranh từ các nước tiên tiến

**(HẾT)**